TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN

ĐỀ THI CUỐI HỌC KỲ: I (2022 -2023) MÔN: Phát triển ứng dụng Web

Thời gian: 90 phút

(Sinh viên được sử dụng tài liệu giấy)

HỌ VÀ TÊN SV:	<u>CÁN BỘ COI THI</u>
MSSV:	
STT:	
PHÒNG THI:	

CÂU HỎI TỰ LUẬN

Xét các lươt đồ CSDL quan hệ trong ứng dung quản lý "cho thuê khách san" như sau:

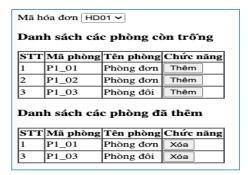
- **KHACHHANG**(MAKH,TENKH, SDT,CCCN)
- Tân từ: Thông tin khách hàng gồm mã khách hàng (MAKH)(chuỗi), tên khách hàng (TENKH) (chuỗi), số điện thoại (SDT) (chuỗi) và Căn cước công nhân (CCCN) (chuỗi).
- **PHONG**(<u>MAPHONG</u>, TENPHONG, TINHTRANG, LOAIPHONG)
 - Tân từ: Thông tin phòng gồm mã phòng (MAPHONG) (chuỗi), tên phòng (TENPHONG)(chuỗi), tình trạng có khách thuê hay chưa (TINHTRANG) (chuỗi), loại phòng (LOAIPHONG)(chuỗi). Khách sạn cho thuê 2 loại phòng: "phòng đơn" và "phòng đôi".
- **HOADON**(<u>MAHD</u>,TENHD,MAKH,TONGTIEN);
 - Tân từ: Thông tin hóa đơn gồm mã hóa đơn (MAHD) (chuỗi), tên hóa đơn (TENHD)(chuỗi), tổng tiền (TONGTIEN)(số thực),
- THUE(MAHD,MAPHONG,NGAYTHUE,NGAYTRA, GIATHUE)
 - o **Tân từ**: Thông tin thuê cho biết hóa đơn nào thuê phòng nào (**MAHD,MAPHONG**), ngày thuê (NGAYTHUE) (date), ngày trả (NGAYTRA) (date), giá thuê (GIATHUE) (số thực).

Ghi chú: Các thuộc tính gach dưới là các thuộc tính khóa chính

Dùng HTML, Javascript, jQuery, php thiết kế và viết code xử lý cho các trang web sau:

sau:		
1. Trang thêm khách hàng (1.0 điểm) (G2.1, G2.2, G3.1, G3.2)	2. Trang thêm hóa đơn (1.5 điểm) (G2.1, G2.2, G3.1, G3.2)	
Mã khách hàng Mã khách hàng Tên khách hàng Tên khách hàng Số điện thoại Số điện thoại Căn cước công nhân Căn cước công nhân Thêm Khi nhấn nút " <i>Thêm</i> " chương trình lấy thông tin từ các control và thêm thông tin khách hàng	Tên khách hàng Nguyễn Văn Tùng V Mã hóa đơn Mã hóa đơn Tên hóa đơn Tên hóa đơn Tổng tiền Tổng tiền Thêm Khi nhấn nút 'Thêm' chương trình lấy dữ liệu từ các cotrol và thêm thông tin hóa đơn vào CSDL, tên khách hàng Load từ CSDL	
Tên khách hàng Tên khách hàng Số điện thoại Số điện thoại Căn cước công nhân Căn cước công nhân Thêm Khi nhấn nút " <i>Thêm</i> " chương trình lấy thông	Tên hóa đơn Tên hóa đơn Tổng tiền Tổng tiền Thêm Khi nhấn nút 'Thêm' chương trình lấy dữ liệu từ các cotrol và thêm thông tin hóa đo	

3. Trang đặt thuê phòng (dùng kỹ thuật lập trình Ajax) (4.0 điểm) (G2.1, G2.2, G3.1, G3.2)



Liệt kê mã hóa đơn vào một combobox và danh sách các phòng còn trống vào bảng như trên. Khi nhấn nút "*Thêm*" chương trình thêm phòng được chọn vào bảng "*Danh sách các phòng đã thêm*", đồng thời "xóa" phòng tại dòng này trên bảng "*Danh sách các phòng còn trống*". Khi nhấn nút "*Xóa*" trên bảng "*Danh sách các phòng đã thêm*" thì chương trình loại phòng này khỏi hóa đơn đồng thời liệt kê lại bảng "*Danh sách các phòng còn trống*"

4. Trang liệt kê khách hàng (dùng kỹ thuật lập trình Ajax) (1.5 điểm) (G2.1, G2.2, G3.1, G3.2)

Số lượng khách hàng 3

3 khách hàng có số tiền thuê nhiều nhất

STT	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Tổng ti`ên thuê
1	KH01	Nguyễn Văn Tùng	10.000.000
2	KH02	Nguyễn Văn Tú	9.000.000
3	KH03	Nguyễn Văn Tuấn	8.000.000

Khi người dùng nhập **số lượng khách hàng** vào textfield và nhấn phím "*enter*" thì chương trình hiển thị danh sách các khách hàng có số tiền thuê cao nhất được sắp xếp giảm dần vào bảng bên dưới. Số lượng khách hàng liệt kê **bằng** số nhập trong textfield

5. Trang liệt thông tin phòng của khách hàng (Dùng kỹ thuật lập trình Ajax) (2.0 điểm) (G2.1, G2.2, G3.1, G3.2)

Tên khách hàng Nguyễn Văn Tùng ✔					
Mã hóa đơn ☐HD01 ✔					
Danh sách các phòng trong hóa đơn					
STT	Mã phòng	Loại phòng			
1	P1_01	Phòng đơn			
2	P1_02	Phòng đơn			

Liệt kê các khách hàng vào combobox, khi chọn tên khách hàng từ combox "*Tên khách hàng*" thì chương trình liệt kê các hóa đơn của khách hàng đã chọn vào combobox **mã khách hàng**. Khi chọn hóa đơn trong combox "*Mã hóa đơn*" thì liệt kê danh sách các phòng của hóa đơn được chọn vào 1 bảng nằm bên dưới

------ Hết ------

(Lưu ý: CBCT không giải thích gì thêm)

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 6 năm 2022